UBND TỈNH KON TUM
SỞ TƯ PHÁP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BIÊN BẢN
Họp Hội đồng tư vấn thẩm định dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh

Vào hồi 8 giờ 00 phút ngày 05 tháng 11 năm 2024 tại Hội trường Sở Tư pháp, Hội đồng tư vấn thẩm định dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh *(theo Quyết định số 128/QĐ-STP ngày 01 tháng 11 năm 2024 của Giám đốc Sở Tư pháp)* tiến hành họp thẩm định đối với dự thảo Nghị quyết bãi bỏ toàn bộ, một phần nội dung trong Nghị quyết do Hội đồng nhân dân tỉnh Kon Tum ban hành:

I. THÀNH PHẦN

1. Ông: Trần Minh Thắng, Giám đốc Sở Tư pháp - Chủ tịch Hội đồng, Chủ trì;

2. Ông: Võ Ngọc An, Chánh Thanh tra, Sở Công thương - Thành viên;

3. Ông: Lê Xuân An, Chuyên viên, Phòng Quy hoạch kiến trúc và Hạ tầng kỹ thuật, Sở Xây dựng - Thành viên;

4. Bà; Ngô Lê Hoàng Anh, Chuyên viên Phòng Tổng hợp, Quy hoạch, Sở Kế hoạch và Đầu tư - Thành viên;

5. Bà: Lê Thị Phương, Chuyên viên, Văn phòng Sở, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn - Thành viên;

6. Bà Hồ Thị Thanh Thủy, Phó Trưởng phòng Phòng Quản lý ngân sách, Sở Tài chính - Thành viên (*Ông: Đỗ Hải Hào, Chuyên viên Phòng Quản lý ngân sách, Sở Tài chính dự họp thay Bà: Hồ Thị Thanh Thủy*);

7. Ông: Trương Đạt, Phó Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường - Thành viên (*Ông: Phan Thanh Đào, Thanh tra viên Sở Tài nguyên và Môi trường dự họp thay Ông: Trương Đạt*);

8. Bà: Nguyễn Thị Kim Xuân, Phó Trưởng phòng Phòng Xây dựng, Kiểm tra và Phổ biến pháp luật, Sở Tư pháp - Thành viên kiêm Thư ký Hội đồng tư vấn thẩm định.

II. NỘI DUNG, DIỄN BIẾN CUỘC HỌP

Hội đồng tư vấn thẩm định tiến hành họp thẩm định, nhận xét, đánh giá đối với dự thảo Nghị quyết bãi bỏ toàn bộ, một phần nội dung trong Nghị quyết do Hội đồng nhân dân tỉnh Kon Tum ban hành, cụ thể:

1. Đồng chí Trần Minh Thắng - Chủ tịch Hội đồng tư vấn thẩm định, chủ trì quán triệt nội dung, thông qua chương trình họp.

2. Thư ký cuộc họp thông qua Quyết định số 128/QĐ-STP ngày 01 tháng 11 năm 2024 của Giám đốc Sở Tư pháp thành lập Hội đồng tư vấn thẩm định dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh.

3. Hội đồng tiến hành thảo luận, xem xét và có ý kiến tham gia, nhận xét, đánh giá đối với các nội dung của dự thảo Nghị quyết và dự thảo Tờ trình. Các ý kiến tham gia cơ bản thống nhất với nội dung dự thảo Nghị quyết và dự thảo Tờ trình do Sở Tư pháp chủ trì xây dựng. Tuy nhiên, một số thành viên có ý kiến tham gia như sau:

3.1. Đề nghị biên tập lại các nội dung liên quan đến: "*Quy hoạch tỉnh Kon Tum đã được phê duyệt tại Quyết định số 1756/QĐ-TTg ngày 31 tháng 12 năm 2023 của Thủ tướng Chính phủ*" (tại các mục lý do bãi bỏ) thành: *"Quy hoạch tỉnh Kon Tum thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định 1756/QĐ-TTg ngày 31 tháng 12 năm 2023"* đảm bảo đúng tên quy hoạch đã được phê duyệt.

3.2. Đề nghị bổ sung Ký hiệu của văn bản tại dự thảo Tờ trình của Sở Tư pháp; Ký hiệu, Họ và tên của người ký ban hành văn bản tại dự thảo Tờ trình của Ủy ban nhân dân tỉnh; Họ và tên của người ký ban hành văn bản tại dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh.

3.3. Đối với Nghị quyết số 14/2018/NQ-HĐND ngày 19 tháng 7 năm 2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh về mục tiêu, nhiệm vụ và phân bổ nguồn vốn ngân sách Trung ương thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2016-2020 trên địa bàn tỉnh Kon Tum.

Đề nghị xem xét, biên tập lý do bãi bỏ Nghị quyết như sau:

Nghị quyết số 100/2015/QH13 ngày 12 tháng 11 năm 2015 của Quốc hội về phê duyệt chủ trương đầu tư các chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2016-2020, Quyết định số 1600/QĐ-TTg ngày 16 tháng 8 năm 2016 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2016-2020, Quyết định số 1722/QĐ-TTg ngày 02 tháng 9 năm 2016 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2016-2020, quy định thời gian thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2016-2020 từ năm 2016 đến hết năm 2020.

Khoản 5 Điều 101 Luật đầu tư công năm 2019 quy định kế hoạch vốn đầu tư công năm 2020 được phép thực hiện và giải ngân theo quy định của Luật Đầu tư công số 49/2014/QH13 *(thời gian thực hiện và giải ngân vốn kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn trước đến hết ngày 31 tháng 12 năm đầu tiên của kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn sau - đến ngày 31 tháng 12 năm 2021).*

Căn cứ các quy định nêu trên, đến nay đã kết thúc thời gian thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2016-2020, do đó việc bãi bỏ Nghị quyết số 14/2018/NQ-HĐND là phù hợp.

3.4. Ở phần căn cứ pháp lý: Đề nghị bổ sung cụm từ "*Căn cứ*" trước các cụm từ ở các dòng: thứ 2, thứ 4, thứ 5.

3.5. Tại Điều 1, dự thảo Nghị quyết. Đề nghị bổ sung và viết lại là: "*Bãi bỏ toàn bộ các Nghị quyết sau:*".

3.6. Đề nghị bổ sung một khoản vào Điều 2 dự thảo Nghị quyết:

"2. Bãi bỏ: "*Điểm a khoản 1, Điều 1 và Điều 2. Mức phân bổ kinh phí*" của Nghị quyết số 43/2018/NQ-HĐND ngày 13/12/2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh Kon Tum quy định mức phân bổ kinh phí ngân sách Trung ương bổ sung có mục tiêu cho ngân sách tỉnh Kon Tum từ nguồn thu xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực an toàn giao thông giai đoạn 2019-2020 và quy định một số nội dung, mức chi đặc thù phục vụ công tác đảm bảo trật tự an toàn giao thông trên địa bàn tỉnh Kon Tum".

Lý do bãi bỏ: Tại Khoản 2 Điều 2 Thông tư số 01/2018/TT-BTC ngày 02 tháng 01 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định việc quản lý và sử dụng kinh phí bảo đảm trật tự an toàn giao thông qui định như sau: *Ngân sách Trung ương bổ sung có mục tiêu cho ngân sách địa phương. Giai đoạn 2018 - 2020, ngân sách Trung ương bổ sung có mục tiêu cho địa phương 70% số thu xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực an toàn giao thông phần ngân sách Trung ương được hưởng phát sinh trên địa bàn từng địa phương năm trước liền kề năm hiện hành (dự toán năm 2018 sẽ căn cứ vào số thực hiện năm 2016; dự toán năm 2019 sẽ căn cứ vào số thực hiện năm 2017 và dự toán năm 2020 sẽ căn cứ vào số thực hiện năm 2018)* và tại điểm c Khoản 2 Điều 5 Thông tư số 01/2018/TT-BTC ngày 02 tháng 01 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định việc quản lý và sử dụng kinh phí bảo đảm trật tự an toàn giao thông, như sau: *"Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương quyết định mức phân bổ kinh phí ngân sách Trung ương bổ sung có mục tiêu cho ngân sách địa phương từ nguồn thu xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực an toàn giao thông cho lực lượng công an tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương để thực hiện nhiệm vụ đảm bảo trật tự an toàn giao thông trên địa bàn theo quy định tại điểm b Khoản 9 Điều 9 Luật Ngân sách nhà nước và mức phân bổ cho các lực lượng khác của địa phương tham gia công tác bảo đảm trật tự an toàn giao thông trên địa bàn theo quy định của cấp có thẩm quyền".*

Điểm đ, khoản 4, Điều 19 Thông tư số 51/2023/TT-BTC ngày 17 tháng 7 năm 2023 của Bộ Tài chính hướng dẫn xây dựng dự toán ngân sách nhà nước năm 2024, kế hoạch tài chính - ngân sách nhà nước 03 năm 2024 - 2026, quy định: "*Căn cứ số thu xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực an toàn giao thông do ngành Công an thực hiện năm 2022, Bộ Công an đề xuất cụ thể tỷ lệ (%) phân chia giữa ngân sách Trung ương và ngân sách địa phương và nguyên tắc, tiêu chí phân bổ số bổ sung có mục tiêu (kèm thuyết minh chi tiết), tổng hợp cùng báo cáo dự toán ngân sách nhà nước năm 2024, kế hoạch 3 năm 2024 - 2026 trình Chính phủ, trình các cấp thẩm quyền theo quy định*".

Do vậy, nguồn Trung ương bổ sung có mục tiêu thực hiện nhiệm vụ đảm bảo trật tư an toàn giao thông tại địa phương hàng năm được Trung ương thông báo về

không hỗ trợ cho lực lượng Công an *(kinh phí thực hiện của lực lượng này do Bộ Công an đảm bảo)*[1].

3.7. Đề nghị chỉnh lý lại một số lỗi chính tả.

3.8. Đề nghị trình bày thể thức và kỹ thuật trình bày văn bản quy phạm pháp luật theo đúng quy định tại Chương V Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật *(đã được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP)* và Mẫu số 16. Nghị quyết của Hội đồng nhân dân cấp tỉnh (*quy định trực tiếp*) của Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định số 154/2020/NĐ-CP; trình bày dự thảo Tờ trình theo đúng quy định tại Mẫu số 03. Tờ trình dự án, dự thảo văn bản quy phạm pháp luật của Phụ lục V ban hành kèm theo Nghị định số 154/2020/NĐ-CP.

4. Đại diện đơn vị soạn thảo có ý kiến giải trình, tiếp thu đối với ý kiến tham gia của các thành viên Hội đồng thẩm định.

5. Trên cơ sở các ý kiến tham gia, nhận xét, đánh giá cụ thể đối với nội dung dự thảo Nghị quyết và dự thảo Tờ trình, đồng chí Trần Minh Thắng - Chủ tịch Hội đồng, Chủ trì kết luận:

5.1. Nhất trí với các ý kiến góp ý các nội dung tham gia của các thành viên Hội đồng thẩm định đối với dự thảo Nghị quyết.

5.2. Thống nhất đề nghị Sở Tư pháp trình Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh dự thảo Nghị quyết: *"Bãi bỏ toàn bộ, một phần nội dung trong Nghị quyết do Hội đồng nhân dân tỉnh Kon Tum ban hành"*.

5.3. Đề nghị đơn vị soạn thảo chỉnh sửa, hoàn thiện các nội dung tham gia của các thành viên Hội đồng thẩm định đối với dự thảo Nghị quyết trước khi trình Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, thông qua.

Cuộc họp kết thúc vào lúc 10 giờ 00 phút cùng ngày. Biên bản được lập thành hai (02) bản, có giá trị như nhau và được thông qua tại cuộc họp. Các thành viên Hội đồng thẩm định thống nhất đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo trình Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, thông qua./.

THƯ KÝ	**CHỦ TRÌ**
Nguyễn Thị Kim Xuân	**Trần Minh Thắng**

[1] Hiện nay, Bộ Công an đang xây dựng trình Chính phủ Nghị định quy định sử dụng kinh phí thu xử phạt vi phạm hành chính về trật tự an toàn giao thông đường bộ; Trong đó, dự kiến mức phân bổ trực tiếp cho lực lượng Công an khoảng 85%.